





Danh mục Kiểm tra Tổng quan COVID-19 Cal/OSHA đối với Công ty Sản xuất

Ngày 2 tháng 7 năm 2020

Danh sách kiểm tra này nhằm giúp các công ty sản xuất thực hiện kế hoạch của họ để ngăn chặn sự lây lan của COVID-19 tại nơi làm việc và bổ sung cho <u>Hướng dẫn Dành cho Công ty Sản xuất</u>. Danh sách kiểm tra này là tóm tắt và hàm chứa một số phần của hướng dẫn; hãy làm quen với hướng dẫn trước khi sử dụng danh sách kiểm tra này.



Nội dung Văn bản Kế hoạch Cụ thể tại Nơi làm việc

| • 7 |
|---|
| Người chịu trách nhiệm thực hiện chương trình. |
| Đánh giá rủi ro và các biện pháp sẽ được thực hiện để ngăn ngừa lây lan vi-rút. |
| Sử dụng khẩu trang, theo đúng <u>Hướng dẫn của CDPH</u> . |
| Đào tạo và trao đổi thông tin với nhân viên và đại diện nhân viên trong chương trình. |
| Một quy trình kiểm tra tuân thủ và ghi chép và sữa chữa những thiếu sót. |
| Một quy trình để điều tra các trường hợp COVID, cảnh báo cho sở y tế địa phương và xác định và cách ly các liên hệ gần nơi làm việc và nhân viên bị nhiễm bệnh. |
| Thủ tục cho nơi làm việc có đợt bùng phát, theo đúng <u>Hướng dẫn của CDPH</u> . |
| Cập nhật kế hoạch nếu cần thiết để ngăn ngừa các ca nhiễm khác. |
| |



Các Chủ đề Đào tạo Nhân viên

| Thông tin về COVID-19, ngăn ngừa lây truyền, và những người đặc biệt dễ bị lây nhiễm. |
|---|
| Tự khám sàng lọc tại nhà, bao gồm đo nhiệt độ và/hoặc kiểm tra triệu chứng bằng cách sử dụng <u>Hướng dẫn CDC</u> . |
| Quan trọng là không đến làm việc nếu công nhân bị ho, sốt, khó thở, ớn lạnh, đau cơ, đau đầu, đau họng, mất vị giác hoặc mùi gần đây, nghẹt mũi hoặc chảy nước mũi, buồn nôn hoặc nôn, hoặc tiêu chảy, hoặc nếu họ hoặc ai đó mà họ đã tiếp xúc đã được chẩn đoán mắc COVID-19. |
| Trở lại làm việc sau chẩn đoán COVID-19 sau 10 ngày kể từ khi khởi phát triệu chứng và 72 giờ không sốt. |
| Khi nào cần tìm đến sự chăm sóc y tế. |
| Tầm quan trọng của việc rửa tay. |
| Tầm quan trọng của việc giữ khoảng cách vật lý, cả lúc làm việc và không làm việc. |

Sử dụng đúng khẩu trang bằng vải, bao gồm thông tin trong Hướng dẫn CDPH.

| | | Thông tin về quyền lợi nghỉ phép có trả lương, bao gồm Đao luật Gia đình Trên hết Trong <u>Ứng phó với Coronavirus</u> và quyền lợi lương bổng cho người lao động theo <u>Sắc lệnh số</u> <u>N-62-20</u> của Thống đốc trong khi Sắc lệnh đó có hiệu lực. |
|--|---|---|
| | | Đào tạo các nhà thầu độc lập, nhân viên tạm thời hoặc hợp đồng trong các chính sách này và đảm bảo họ có PPE cần thiết. |
| | В | iện pháp Kiểm soát Cá nhân & Sàng lọc |
| | | Khám sàng lọc triệu chứng và/hoặc kiểm tra nhiệt độ. |
| | | Khuyến khích nhân viên bị ốm hoặc có biểu hiện các triệu chứng của COVID-19 ở nhà. |
| | | Cung cấp và đảm bảo nhân viên sử dụng tất cả PPE cần thiết. |
| | | Khuyến khích rửa tay thường xuyên và sử dụng thuốc sát trùng tay. |
| | | Cung cấp găng tay dùng một lần cho nhân viên như là một biện pháp phòng ngừa bổ sung ngoài rửa tay thường xuyên phụ trách nhiệm vụ xử lý các đồ vật có tần suất chạm thường xuyên hoặc thực hiện sàng lọc triệu chứng. |
| | | Hạn chế và sàng lọc những người không phải là nhân viên vào cơ sở. |
| The state of the s | Q | uy trình vệ sinh và khử trùng |
| | | Làm sạch kỹ lưỡng ở khu vực có lưu độ giao thông cao. |
| | | Thường xuyên khử trùng các bề mặt thường được sử dụng. |
| | | Làm sạch và khử trùng thiết bị dùng chung giữa mỗi lần sử dụng. |
| | | Làm sạch các bề mặt có thể chạm giữa các ca làm việc hoặc giữa người dùng, tùy theo thuộc vào cách thức sử dụng thường xuyên hơn. |
| | | Cung cấp thời gian cho nhân viên thực hiện các thực hành vệ sinh trong khi làm việc như một phần của công việc cua họ. |
| | | Cung cấp và chỉ định địa điểm có chất sát trùng tay và khăn lau vệ sinh mà nhân viên có thể sử dụng. |
| | | Hãy đảm bảo rằng các cơ sở vệ sinh luôn vệ sinh và luôn có dự liệu. |
| | | Xen kẽ giờ nghỉ và thiết lập các cơ sở vệ sinh bổ sung nếu cần thiết để duy trì khoảng cách vật lý trong các giờ nghỉ theo lịch. |
| | | Cài đặt các thiết bị không chạm tay nếu có thể, chẳng hạn như bồn rửa và xà phòng không chạm. |
| | | Sử dụng các sản phẩm được phê duyệt để sử dụng chống lại COVID-19 theo danh sách được phê duyệt bởi Cơ Quan Bảo Vệ Môi Trường (Environmental Protection Agency, EPA) và đào tạo nhân viên về các nguy cơ hóa học, hướng dẫn sản phẩm, yêu cầu thông gió, và các yêu cầu Cal/OSHA. Tuân theo các phương pháp vệ sinh hen suyễn an toàn hơn của CDPH. |
| | | Cung cấp và đảm bảo các nhân viên sử dụng PPE để tháo dỡ và lưu trữ hàng hóa được giao. |
| | | Khử trùng mũ cứng và tấm che mặt vào cuối mỗi ca làm việc. |
| | | Làm sạch xe và thiết bị giao hàng trước và sau các chuyến giao hàng. |
| | | Thiết lập các địa điểm phòng vệ sinh thay thế cho các lái xe trong trường hợp nhà vệ sinh thông thường bị đóng cửa. |
| | | |

| | | Làm sạch sàn nhà bằng cách sử dụng bộ lọc chân không bằng HEPA hoặc các phương pháp khác không phân tán các mầm bệnh vào trong không khí. | | | | |
|-------|---|--|--|--|--|--|
| | | Lưu ý nâng cấp để cải thiện lọc gió và thông gió. | | | | |
| | | Điều chỉnh các dịch vụ tại bất kỳ nhà ăn tại chỗ nào, theo hướng dẫn dành cho các nhà hàng. | | | | |
| | Н | lướng dẫn về Giữ khoảng cách vật lý | | | | |
| if it | | Thực hiện các biện pháp để phân tách vật lý nhân viên ở khoảng cách ít nhất sáu bước chân bằng các biện pháp như phân vùng vật lý hoặc tín hiệu thị giác (ví dụ: vạch sàn, băng màu hoặc dấu hiệu để chỉ ra nơi nhân viên nên đứng). | | | | |
| | | Điều chỉnh bất kỳ cuộc họp và phỏng vấn trực tiếp nào để đảm bảo duy trì khoảng cách vật lý. | | | | |
| | | Áp dụng các thực hành làm việc để giới hạn số lượng nhân viên tại nơi làm việc mỗi lần. | | | | |
| | | Tạo cho nhân viên nghỉ ngơi, tuân thủ quy định về lương và giờ, để duy trì các quy trình giữ khoảng cách vật lý. | | | | |
| | | Sắp xếp lại, hạn chế hoặc đóng các khu vực chung để duy trì khoảng cách vật lý hoặc chuyển đến các khu vực mở. Thiết lập các khu vực nghỉ ngơi ngoài trời có mái che và ghế ngồi để đảm bảo duy trì khoảng cách vật lý. | | | | |
| | | Cung cấp các lối vào và lối ra theo chỉ dẫn, riêng biệt. | | | | |
| | | Lắp đặt các công cụ hỗ trợ truyền tin, chẳng hạn như bảng tin và giá tin để giảm thiểu giao tiếp trực tiếp giữa người và người khi có thể. | | | | |
| | | Sử dụng hệ thống phân cấp sau để ngăn ngừa lây truyền COVID-19 trong khu vực làm việc, đặc biệt là khi khó duy trì khoảng cách vật lý: các biện pháp kiểm soát kỹ thuật, biện pháp kiểm soát hành chính và PPE. | | | | |
| | | | | | | |



